|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS THẠCH BÀN****Đề 814** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ II****Môn: CÔNG NGHỆ 8**Thời gian: 45 phútNgày kiểm tra: 20/03/2023**--------------------** |

**PHẦN I. TRẮC NGHIỆM (7 điểm)**

*Tô vào phiếu trả lời trắc nghiệm chữ cái đứng trước đáp án đúng trong mỗi câu sau:*

*(Mỗi đáp án đúng được 0,25 điểm)*

**Câu 1.** Đồ dùng điện nào sau đây thuộc nhóm điện – nhiệt:

**A.** bàn là điện, mỏ hàn điện. **B.** bóng đèn điện, máy biến áp. **C.** máy bơm nước, nồi cơm điện. **D.** mỏ hàn điện, quạt điện.

**Câu 2.** Nguyên lí hoạt động của bóng đèn sợi đốt dựa trên cơ sở:

**A.** tác dụng phát sáng của khí Acgon có trong bóng đèn **B.** tác dụng nhiệt của dòng điện

**C.** tác dụng nhiệt của đuôi đèn **D.** tác dụng nhiệt của môi trường

**Câu 3.** Máy sấy tóc thuộc nhóm đồ dùng nào sau đây?

**A.** Chỉ thuộc nhóm đồ dùng điện- quang **B.** Chỉ thuộc nhóm đồ dùng điện- cơ

**C.** Đồ dùng điện- nhiệt và điện- cơ **D.** Chỉ thuộc nhóm đồ dùng điện- nhiệt

**Câu 4.** Bộ phận thực hiện chức năng ủ cơm của nồi cơm điện là:

**A.** dây đốt nóng chính **B.** soong. **C.** dây đốt nóng phụ **D.** vỏ nồi

**Câu 5.** Nhóm đồ dùng điện nào dưới đây đều là đồ dùng loại điện - cơ:

**A.** bàn là, ấm điện, bếp điện, nồi cơm điện. **B.** bàn là, bếp điện, động cơ điện.

**C.** bàn là, quạt điện, bếp điện. **D.** quạt điện, máy xay sinh tố, máy giặt.

**Câu 6.** Nhóm vật liệu cách điện là:

**A.** đồng, nhôm, bạc, vàng. **B.** nhựa, giấy, gỗ khô, thủy tinh.

**C.** thép, bạc, vàng, gỗ khô. **D.** đồng, giấy, gỗ ướt, thép.

**Câu 7.** Trên một ấm điện có ghi 220V- 750W thì công suất định mức của ấm điện là:

**A.** 220V **B.** 750W **C.** 220W **D.** 750V

**Câu 8.** Khi nồi cơm điện đang hoạt động ở chế độ nấu cơm sẽ sử dụng:

**A.** dây đốt nóng phụ

**B.** dây đốt nóng chính

**C.** đồng thời sử dụng dây đốt nóng phụ và dây đốt nóng chính

**D.** chỉ sử dụng dây nối điện từ ổ điện đến nồi cơm

**Câu 9.** Vật dụng thuộc nhóm vật liệu dẫn điện:

**A.** lõi dây dẫn điện, dây tóc bóng đèn. **B.** lõi dây dẫn điện, vỏ dây điện, nắp cầu chì.

**C.** dây tóc bóng đèn, vỏ dây điện, đế bàn là điện. **D.** dây tóc bóng đèn, bóng thuỷ tinh, thuỷ tinh đen.

**Câu 10.** Lớp học của em sử dụng loại đèn ống huỳnh quang có kích thước?

**A.** 1,2m **B.** 0,3m **C.** 1,5m **D.** 0,6m

**Câu 11.** Viên nam châm dùng để treo bảng phụ trên bảng lớp học của em làm bằng vật liệu nào sau đây?

**A.** Vật liệu gốm sứ **B.** Hợp kim nhôm **C.** Vật liệu dẫn từ **D.** Hợp kim đồng

**Câu 12.** Cấu tạo động cơ của quạt điện gồm hai bộ phận chính Stato và rôto, khi động cơ điện hoạt động thì:

**A.** rôto và stato đều đứng yên **B.** rôto và stato đều quay

**C.** stato quay, rôto đứng yên **D.** stato đứng yên , rôto quay

**Câu 13.** Các bộ phận chính của quạt điện gồm?

**A.** Bộ phận hẹn giờ và cánh quạt **B.** Động cơ điện và bộ phận điều chỉnh tốc độ gió

**C.** Động cơ điện và bộ phận điều chỉnh hướng gió **D.** Động cơ điện và cánh quạt

**Câu 14.** Trên một nồi cơm điện có ghi 220V- 1090W và 1,8 lít. Nồi cơm điện hoạt động bình thường ở điện áp nào?

**A.** 220V **B.** 1090V **C.** 1090W **D.** 220W

**Câu 15.** Máy xay sinh tố có bộ phận chính là:

**A.** động cơ điện một pha **B.** động cơ điện ba pha

**C.** động cơ điện hai pha **D.** động cơ điện một chiều

**Câu 16.** Cách sử dụng bàn là điện nào sau đây không đúng?

**A.** Điều chỉnh nhiệt độ phù hợp với loại vải cần là

**B.** Khi cắm điện bàn là đặt trực tiếp mặt đế bàn là lên áo

**C.** Cần chú ý trẻ em cách xa bàn là đang nóng

**D.** Sử dụng đúng điện áp định mức

**Câu 17.** Cách sử dụng quạt điện nào sau đây không đúng?

**A.** Luôn để quạt điện kết nối với nguồn điện ngay cả khi không sử dụng

**B.** Đặt quạt điện chắc chắn ở nơi khô ráo

**C.** Sử dụng đúng điện áp định mức

**D.** Điều chỉnh tốc độ gió phù hợp với thời tiết

**Câu 18.** Trên một quạt điện có ghi 220V – 46W, điều đó có nghĩa là:

**A.** điện áp định mức là 46W, công suất định mức là 220W

**B.** điện áp định mức là 220V, cường độ dòng điện định mức là 46W

**C.** cường độ dòng điện định mức là 220V, công suất định mức là 46W

**D.** điện áp định mức là 220V, công suất định mức là 46W

**Câu 19.** Bộ phận quan trọng nhất của đèn sợi đốt là:

**A.** đuôi đèn **B.** bóng thủy tinh và sợi đốt **C.** bóng thủy tinh **D.** sợi đốt

**Câu 20.** Trên một nồi cơm điện có ghi 220V- 650W và 1,2 lít. Nồi cơm điện có dung tích soong là:

**A.** 6,5 lít **B.** 2,2 lít **C.** 0,12 lít **D.** 1,2 lít

**Câu 21.** Trên một nồi cơm điện có ghi 220V- 650W và 1,2 lít. Một gia đình có 7 người sử dụng nồi cơm đó có phù hợp không?

**A.** Có do số người trong gia đình ít mà nồi cơm có dung tích lớn

**B.** Không do số người trong gia đình nhiều mà nồi cơm có dung tích nhỏ

**C.** Không do số người trong gia đình nhiều mà nồi cơm có dung tích lớn

**D.** Có do số người trong gia đình nhiều mà nồi cơm có dung tích nhỏ

**Câu 22.** Trong lớp học của em có sử dụng cùng lúc nhiều bóng đèn huỳnh quang để:

**A.** giảm cường độ sáng **B.** tăng cường tạo ra bóng nửa tối

**C.** tăng cường độ sáng nhất cho học sinh học bài **D.** giảm hiệu ứng nhấp nháy

**Câu 23.** Người ta thường dùng đèn huỳnh quang hơn đèn sợi đốt vì:

**A.** tiết kiệm điện, ánh sáng không liên tục **B.** ánh sáng không liên tục, tuổi thọ cao.**C.** tiết kiệm điện, tuổi thọ cao **D.** ánh sáng liên tục, tuổi thọ thấp

**Câu 24.** Dây đốt nóng của bàn là điện được làm bằng vật liệu:

**A.** niken-crom **B.** fero-crom **C.** vonfam **D.** vonfam phủ bari oxits

**Câu 25.** Nhóm đồ dùng điện nào dưới đây đều là đồ dùng loại điện - cơ:

**A.** bàn là, bếp điện, động cơ điện. **B.** bàn là, ấm điện, bếp điện, nồi cơm điện.

**C.** quạt điện, máy xay sinh tố, máy giặt. **D.** bàn là, quạt điện, bếp điện.

**Câu 26.** Lí do nên sử dụng ánh sáng từ đèn sợi đốt để học bài vào buổi tối?

**A.** Vì đèn sợi đốt phát ra sáng nhấp nháy **B.** Vì đền sợi đốt có tuổi thọ cao, giá thành rẻ

**C.** Vì đèn sợi đốt phát ra ánh sáng liên tục **D.** Vì đèn sợi đốt có hiệu suất phát sáng cao

**Câu 27.** Lớp bông thủy tinh giữa hai lớp của vỏ nồi cơm điện có tác dụng gì?

**A.** Dẫn nhiệt **B.** Dẫn điện. **C.** Cách nhiệt. **D.** Cách điện.

**Câu 28.** Dựa vào nguyên lí làm việc, đèn điện được phân làm máy loại?

**A.** 4 loại **B.** 2 loại **C.** 3 loại **D.** 5 loại

**II. Tự luận (3 điểm)**

**Câu 1(0,5đ):** Trình bày khái niệm vật liệu dẫn từ? Lấy ví dụ về các vật liệu dẫn từ?

**Câu 2(1,0đ):** Trình bày đặc điểm của đèn huỳnh quang.

**Câu 3( 1,5đ):** Cấu tạo và nguyên lý làm việc của đèn Compac huỳnh quang